



BỘ THỦY SẢN  
VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN

**TUYỂN TẬP**  
**NGHIÊN CỨU NGHỀ CÁ BIỂN**

**TẬP IV**

**KỶ NIỆM 45 NĂM NGÀY THÀNH LẬP VIỆN (1961-2006)**



**NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP**

**BỘ THỦY SẢN  
VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN**

**TUYỂN TẬP  
NGHIÊN CỨU NGHỀ CÁ BIỂN**

**TẬP IV**

**KỶ NIỆM 45 NĂM NGÀY THÀNH LẬP VIỆN (1961-2006)**

**NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP  
HÀ NỘI – 2006**

**MINISTRY OF FISHERIES  
RESEARCH INSTITUTE FOR MARINE FISHERIES**

**PROCEEDINGS  
OF  
MARINE FISHERIES RESEARCH**

**VOLUME IV**

**THE 45<sup>TH</sup> ANNIVERSARY OF THE RESEARCH INSTITUTE  
FOR MARINE FISHERIES FOUNDATION (1961-2006)**

**AGRICULTURE PUBLISHING HOUSE  
HANOI – 2006**

## **BAN BIÊN TẬP**

Trưởng ban : PGS.TS. Đỗ Văn Khương  
Phó trưởng ban : TS. Đào Mạnh Sơn  
Ủy viên thư ký : CN. Lê Thị Kim Oanh  
Ủy viên : ThS. Nguyễn Quang Hùng  
ThS. Nguyễn Văn Kháng  
TS. Nguyễn Văn Lê  
TS. Nguyễn Long  
ThS. Nguyễn Việt Nghĩa  
ThS. Phạm Huy Sơn  
TS. Nguyễn Dương Thảo  
ThS. Đặng Văn Thi

## **EDITORIAL BOARD**

Editor-in-chief	:	Assoc. Prof. Dr. Do Van Khuong
Vice editor-in-chief	:	Dr. Dao Manh Son
Secretary	:	BSc. Le Thi Kim Oanh
Editors	:	MSc. Nguyen Quang Hung MSc. Nguyen Van Khang Dr. Nguyen Van Le Dr. Nguyen Long MSc. Nguyen Viet Nghia MSc. Pham Huy Son Dr. Nguyen Duong Thao MSc. Dang Van Thi

## LỜI NẪI ĐẦU

Trạm Nghiên cứu Cá biển, tiền thân của Viện Nghiên cứu Hải sản được thành lập năm 1961. Từ năm 1975 đến nay là Viện Nghiên cứu Hải sản thuộc Bộ Thủy sản.

Trong 45 năm hoạt động và phát triển, mặc dù Viện đã trải qua những chặng đường lịch sử thăng trầm song các thế hệ cán bộ, công nhân viên của Viện đã phấn đấu và làm việc không mệt mỏi để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị được giao, đặc biệt là nghiên cứu khoa học công nghệ và xây dựng tiềm lực.

Viện đã không ngừng mở rộng và phát triển trên mọi lĩnh vực từ nghiên cứu khoa học công nghệ nghề cá, xây dựng cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ khoa học đến mở rộng hợp tác với các cơ quan trong nước, các tổ chức quốc tế và khu vực.

Những kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ của Viện về điều tra nguồn lợi hải sản, môi trường biển, đa dạng sinh học và bảo tồn biển; Công nghệ khai thác và dự báo ngư trường; Nghiên cứu công nghệ sau thu hoạch, công nghệ nuôi trồng nước lợ và nuôi biển, thực hiện chuyển giao công nghệ đã góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của Ngành Thủy sản. Viện đã nhiều lần đạt các giải thưởng KHCN như giải thưởng Nhà nước, giải thưởng Nguyễn Bình Khiêm, giải thưởng sáng tạo KHCN Việt Nam (VIFOTEC); Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Huy chương vàng Hội chợ Công nghệ thiết bị Việt Nam 2003; Cúp vàng “Tuần lễ xanh Quốc tế Việt nam” 2004 ....

Ngoài ra còn nhiều đề tài nghiên cứu, nhiều tập thể và cá nhân của Viện được Nhà nước, Chính phủ phong tặng các danh hiệu cao quý như huân, huy chương, bằng lao động sáng tạo...

Nhân dịp kỷ niệm 45 năm ngày thành lập, Viện Nghiên cứu Hải sản xuất bản tiếp “*Tuyển tập Nghiên cứu nghề cá biển, tập IV*”. Tuyển tập gồm các bài viết, các công trình nghiên cứu khoa học trong những năm gần đây của tập thể cán bộ Viện và cán bộ nghiên cứu của các cơ quan ngoài Viện. Hy vọng tuyển tập sẽ đem đến cho độc giả những thông tin bổ ích.

Viện Nghiên cứu Hải sản chân thành cảm ơn những ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, các tác giả công trình và bạn đọc để Viện hoàn thiện tuyển tập này.

BAN BIÊN TẬP

## FOREWORD

The Research Station for Marine Fisheries was established in 1961 and re-organized in 1975 as the Research Institute for Marine Products (RIMP). In 2002, RIMP was renamed as the Research Institute for Marine Fisheries (RIMF) under the Ministry of Fisheries.

During 45 years of operation and development, in spite of having undergone a ups and downs stages, generations of RIMF officers and staff have made every effort to complete well all the political tasks, particularly focusing on scientific and technological research and strengthening the potential of the Institute.

The Research Institute for Marine Fisheries has unceasingly enhanced and developed all fields, from researching on the fisheries science and technology research, building the material facilities and strengthening the capacity of staff and scientists to promoting national and international co-operations.

The results of scientific and technological researches of RIMF regarding survey and research on living marine resources, marine environment, marine biodiversity and conservation; fishing technology and fishing ground forecast; research on post-harvest, brackish-water culture and sea farming technologies, and technology transfer, etc. have contributed to the sustainable development of the Fisheries sector. Moreover, RIMF has been awarded a variety of prizes such as State, NguyenBinhKhiem and Viet Nam Fund for Supporting Technological Creations (VIFOTEC) prizes; Certificate for Creative Labour by the Vietnam General Federation of Labour, a gold medal at Techmart 2003, a gold cup at the Vietnam International Green Week 2004, etc.

In addition, many research projects, units and individuals have been awarded noble titles such as orders and medals by the State and Government, Certificate for Creative Labour, etc.

On the occasion of the 45<sup>th</sup> anniversary of RIMF establishment (1961 — 2006), the *Proceedings of Marine Fisheries Research* volume IV is published, consisting of papers, reports of scientific research projects carried out recently by scientists of RIMF and other relevant institutions. Hopefully, the proceedings will provide much useful information to the readers.

We would like to acknowledge the readers' comments, as well as the contributions, collaborations of scientists and authors of research projects and papers to publish this volume.

**EDITORIAL BOARD**

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
LỜI NẾI ĐẦU	5
1. ĐỘNG VẬT PHÙ DU VÀ NG KHƠI BIỂN TRUNG BỘ VIỆT NAM	11
	<i>Nguyễn Dương Thọ</i>
2. THỰC VẬT PHÙ DU BIỂN GẦN BỜ HẢI PHÒNG - QUẢNG NINH (2004 - 2005)	19
	<i>Nguyễn Tiến Cảnh Nguyễn Hoàng Minh Vũ Minh Hào</i>
3. CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG VÙNG BIỂN CỬA BA LẠT	39
	<i>Nguyễn Công Thành Nguyễn Văn Hương và ctv</i>
4. XÂY DỰNG MẼ HẸNH DỰ BẰO CẢ KHAI THÁC VỀ CẤU TRÚC HẢI DƯƠNG CẢ LIỀN QUAN PHỤC VỤ ĐẾNH BẮT XA BỜ Ở VÙNG BIỂN VIỆT NAM	55
	<i>Đinh Văn Ưu Lờ Hồng Cầu và ctv</i>
5. BIẾN ĐỘNG NGUỒN LỢI CÁ TRÁC NGẮN ( <i>PRIACANTHUS MACRACANTHUS</i> (CUVIER, 1829) Ở VÙNG BIỂN ĐÔNG NAM BỘ QUA CÁC CHUYẾN ĐIỀU TRA BẰNG TÀU GIÃ ĐƠN THỜI KỲ 2000-2005	68
	<i>Nguyễn Bá Thông</i>
6. BIẾN ĐỘNG NGUỒN LỢI VÀ MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM SINH HỌC CHỦ YẾU CỦA CÁ PHẪN KHOAI ( <i>UPENEUS BENSASI</i> (Temminck et Schlegel)) Ở BIỂN ĐÔNG NAM BỘ QUA CÁC CHUYẾN ĐIỀU TRA BẰNG TÀU GIÃ ĐƠN THỜI KỲ 2000-2005	76
	<i>Nguyễn Bá Thông Mai Công Nhuận</i>
7. HIỆN TRẠNG NGUỒN LỢI CÁ NÓC Ở BIỂN VIỆT NAM	85
	<i>Vũ Việt Hà Nguyễn Hoài Nam Đặng Văn Thi</i>
8. TRÚNG CÁ - CÁ CON VÙNG BIỂN MIỀN TRUNG	120
	<i>Phạm Quốc Huy</i>
9. BẰO CẢO TỄM TẮT TỔNG KẾT KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ỀN ALMRV II (1999 - 2005)	130
	<i>Đào Mạnh Sơn</i>
10. THÀNH PHẦN LOÀI, PHÂN BỐ VÀ BIẾN ĐỘNG CỦA NHÓM TẢO ĐỘC, TẢO GÂY HẠI KHU VỰC VEN BIỂN TIỀN HẢI THÁI BÌNH, NĂM 2004 – 2005	139
	<i>Lê Thanh Tùng Nguyễn Văn Nguyên Đặng Thị Minh Thu</i>
11. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM VỀ KHU HẸ CÁ RẠN SAN HỒ TẠI KHU BẢO TỒN BIỂN CỬ LAO CHÀM	158



- Đỗ Văn Khương  
Lại Duy Phương  
Nguyễn Văn Quân và ctv*
12. KINH NGHIỆM QUẢN LÝ KHU BẢO TỒN BIỂN VỊNH NHA TRANG QUA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ỀN TH Ề ĐIỂM KHU BẢO TỒN BIỂN HÈN MUN 169
- Chu Tiến Vĩnh*
13. NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KỸ THUẬT KHAI THÁC CÁ NGỪ BẰNG NGHỀ LƯỚI VÂY KHƠI 180
- Nguyễn Văn Kháng  
Nguyễn Long  
Đoàn Văn Phú v ề ctv*
14. CHUYỂN GIAO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ LƯỚI CHỤP MỰC BỐN TẦNG GÔNG CHO NGƯ DÂN BÌNH THUẬN 199
- Nguyễn Phi Tô ề  
Đoàn Văn Phú*
15. KẾT QUẢ HỢP T ỀC NGHIÊN CỨU THỬ NGHIỆM THIẾT BỊ THO ỀT C Ề CON (JTEDS) CHO NGHỀ LƯỚI K ỀO V ỀNG BIỂN VỊNH BẮC BỘ 210
- Nguyễn Phi Toàn  
Bùi Văn Tùng*
16. NGHIÊN CỨU ỀNH GI Ề HI ỀN TRẠNG M ỀI TRƯỜNG C ỀC X Ề NGHIỆP, CƠ SỞ CH Ề BIỂN THỦY SẢN v ề Ề XUẤT GI Ề PH ỀP QUẢN LÝ 227
- Đỗ Văn Nam  
Đào Duy Hùng  
Lê Hương Thủy*
17. NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT AGAR CH ỀT LƯỢNG CAO 243
- Trần Cảnh Đình  
Nguyễn Văn Thục  
Lê Hương Thủy*
18. KẾT QUẢ PHÂN TÍCH ĐỘC TỔ CÁ NÓC BIÊN VIỆT NAM 256
- Nguyễn Văn Lê  
Nguyễn Hữu Hoàng  
Bùi Thị Thu Hiền*
19. NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM HOÀN THI ỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIÓNG CÁ BỐP 265
- Trần Văn Đan  
Đặng Minh Dũng  
Thôi Thị Kim Thanh v ề ctv*

## CONTENTS

	<i>Page</i>
FOREWORD	6
1. ZOOPLANKTON IN OFFSHORE AREA OF CENTRAL VIETNAM	11
	<i>Nguyen Duong Thao</i>
2. PHYTOPLANKTON IN COASTAL SEAWATERS OF HAI PHONG - QUANG NINH 2004 - 2005	19
	<i>Nguyen Tien Canh</i> <i>Nguyen Hoang Minh</i> <i>Vu Minh Hao</i>
3. WATER QUALITY OF BA LAT ESTUARY	39
	<i>Nguyen Cong Thanh</i> <i>Nguyen Van Huong et al</i>
4. DEVELOPMENT OF FISHING PREDICTION MODEL AND RELATED OCEANOGRAPHIC STRUCTURES SERVING OFFSHORE FISHERIES IN VIETNAMESE SEAWATERS	55
	<i>Dinh Van Uu</i> <i>Le Hong Cau et al</i>
5. VARIATION OF JAPANESE BIG-EYE ( <i>PRIACANTHUS MACRACANTHUS</i> (CUVIER, 1829)) POPULATION IN SOUTHEASTERN VIETNAM OF OTTER TRAWL SURVEYS DURING 2000 – 2005	68
	<i>Nguyen Ba Thong</i>
6. VARIATION OF RED MULLET ( <i>UPENEUS BENSASI</i> (Temminck et Schlegel)) STOCK AND ITS MAIN BIOLOGICAL FEATURES IN SOUTHEASTERN SEAWATERS COLLECTED IN OTTER TRAWLER SURVEYS DURING 2000-2005	76
	<i>Nguyen Ba Thong</i> <i>Mai Cong Nhuan</i>
7. PUFFER FISH RESOURCES IN VIETNAMESE SEAWATERS	85
	<i>Vu Viet Ha</i> <i>Nguyen Hoai Nam</i> <i>Dang Van Thi</i>
8. FISH EGGS AND LARVAE IN THE CENTRAL SEAWATERS	120
	<i>Pham Quoc Huy</i>
9. SUMMARY RESULTS OF PROJECT “ASSESSMENT OF LIVING MARINE RESOURCES IN VIETNAM, PHASE II” (ALMRV II) (1999 - 2005)	130
	<i>Dao Manh Son</i>
10. SPECIES COMPOSITION, DISTRIBUTION AND COMMUNITY DYNAMICS OF HARMFUL AND TOXIC ALGAE IN COASTAL AREA OF TIEN HAI – THAI BINH IN 2004 – 2005	140
	<i>Le Thanh Tung</i> <i>Nguyen Van Nguyen</i> <i>Dang Thi Minh Thu</i>
11. CORAL REEF FISH RESOURCES IN CU LAO CHAM MARINE	158

PROTECTED AREA (MPA)

- Do Van Khuong*  
*Lai Duy Phuong*  
*Nguyen Van Quan et al*
12. EXPERIENCE FROM MANAGEMENT OF NHA TRANG MARINE PROTECTED AREA (MPA) THROUGH RESULTS OF HON MUN MPA PILOT PROJECT 169
- Chu Tien Vinh*
13. APPLIED STUDY ON TECHNIQUE OF TUNA FISHING WITH OFFSHORE PURSE SEINE 180
- Nguyen Van Khang*  
*Nguyen Long*  
*Doan Van Phu et al*
14. TECHNOLOGY TRANSFER OF SQUID FOUR-BOOM STICK HELD FALLING NET TO BINH THUAN PROVINCE'S FISHERMEN 199
- Nguyen Phi Toan*  
*Doan Van Phu*
15. COOPERATION RESEARCH AND EXPERIMENT OF JUVENILE AND TRASHFISH EXCLUDER DEVICES (JTEDS) IN TRAWL FISHERIES IN TONKIN GULF 210
- Nguyen Phi Toan*  
*Bui Van Tung*
16. STUDY AND ASSESSMENT OF ENVIRONMENTAL STATUS IN FISHERY PROCESSING FACTORIES AND PROPOSAL OF MANAGEMENT SOLUTIONS 227
- Do Van Nam*  
*Dao Duy Hung*  
*Le Huong Thuy*
17. RESEARCH ON TECHNOLOGY OF HIGH QUALITY AGAR PROCESSING 243
- Tran Canh Dinh*  
*Nguyen Van Thuc*  
*Le Huong Thuy*
18. RESULT OF ANALYZING TOXICITY OF PUFFER FISH IN VIETNAM SEAWATERS 256
- Nguyen Van Le*  
*Nguyen Huu Hoang*  
*Bui Thi Thu Hien*
19. SUCCESSFUL EXPERIMENTAL RESEARCH ON TECHNOLOGY OF *BOSTRICHTHYS SINENSIS* (Lacépède, 1801) SEED PRODUCTION 265
- Tran Van Dan*  
*Dang Minh Dung*  
*Thai Thi Kim Thanh et al*